

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2017/HSPT

Ngày 22/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Vinh.

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2017/HSPT ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Hiếu do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 107/2017/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Mạnh H** - sinh năm 1995.

Nơi cư trú: tổ A, phường H, thành phố TB, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Trong vụ án còn có người bị hại là anh Nguyễn Tiến Tr - sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn X, xã Ph, thành phố TB, tỉnh Thái Bình không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/9/2016, anh Nguyễn Tiến Tr và anh Nguyễn Hoàng L đến nhà anh Lê Sơn T ở tổ A, phường H, thành phố TB để thu dọn đồ hộ cho nhà anh T. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì thu dọn đồ xong, anh T, anh Tr và anh L cùng ngồi uống nước tại sân nhà anh T. Lúc này Nguyễn Mạnh H (nhà H cùng ngõ với nhà anh T) đứng ngoài cổng gọi anh T ra nói chuyện,

anh T trả lời “có chuyện gì vào uống nước nói chuyện”, nhưng H không vào nên anh T đứng dậy đi ra cổng nói chuyện với H. Do trước đó H có nhìn thấy có 02 nam giới có đặc điểm giống như anh Tr và anh L đập cổng vào nhà H nên H hỏi anh T “lúc này ai đập cổng nhà em”, sau đó T và H to tiếng với nhau. Lúc này anh L và anh Tr đi ra chỗ H và anh T. H có hỏi anh Tr và anh L về việc ai đập cổng nhà H, thì anh Tr trả lời “tôi không biết”. H nói tiếp với anh T “đất này là đất nhà tao, mày muốn gọi ai thì gọi”, thì anh Tr nói xen vào “tôi chẳng phải gọi ai cả”. Nghe anh Tr nói vậy, H bực tức trong người nên tay phải H cầm hung khí là vật sắc (H khai là xẻng; còn anh Tr, anh L, anh T khai là kiếm) chạy vào sân nhà anh T đứng đối diện cách anh Tr khoảng 01 mét vùng hung khí chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía anh Tr, anh Tr quay người sang trái né nên trúng vào mồm vai phải anh Tr, làm anh Tr bị thương. Cùng lúc này anh Phạm Trần T, sinh năm 1990, trú tại tổ A phường H thành phố TB (bạn của H) chạy vào sân nhà anh T, nhưng được anh T cản ngăn, sau đó H và anh Phạm Trần T bỏ đi. Anh Tr được đưa đi xử lý vết thương tại bệnh viện đa khoa thành phố TB.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, anh Nguyễn Tiến Tr viết đơn đề nghị giám định thương tích và đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với hành vi của Nguyễn Mạnh H gây thương tích cho anh Trung.

Tại bản kết luận số 148/16/TgT ngày 21/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận đối với anh Nguyễn Tiến Tr : Thương tích vùng mồm vai phải do vật sắc tác động, đã được xử trí: Khâu vết thương, tiêm SAT (thuốc phòng uốn ván), dùng các loại thuốc kháng sinh, giảm đau, chống phù nề, chăm sóc vết thương hàng ngày. Hiện tại vết thương còn đau rất, đau tăng khi thay đổi thời tiết. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (tám phần trăm).

Tại bản án số 107/2017/HSST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người bị hại.

Ngày 18/7/2017, bị cáo Nguyễn Mạnh H kháng cáo không đồng ý với mức hình phạt 04 tháng tù và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không đồng ý với mức hình phạt 04 tháng tù và xin hưởng án treo . Bị cáo H vẫn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/9/2016, do nhìn thấy có anh Tr và anh L đang ở trong sân nhà anh T có đặc điểm giống với hai người nam giới trước đó đập cổng nhà H, nên H đã đến cổng nhà anh T gọi anh T để

hỏi xem ai đập công nhà H. Khi nghe anh Tr trả lời “công nhà mày tao thích đập có làm sao không”, H bực tức trong người nên đã dùng 01 xẻng có đặc điểm có cán gỗ dài khoảng 1,1 mét, lưỡi xẻng bằng kim loại dài khoảng 30cm, rộng 20 cm, hai góc lưỡi xẻng lượn vát, bề mặt xẻng thẳng có sẵn ở đồng cát ngoài ngõ chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, anh Tr né người sang trái thì lưỡi xẻng chém vào mồm vai của anh Tr. Thấy anh Tr bị thương, H cầm xẻng vát lại chỗ cũ và bỏ đi. Không có ai tham gia cùng H gây thương tích cho anh Tr. Bị cáo H còn trình bày tại giai đoạn điều tra và truy tố thì điều tra viên và kiểm sát viên chỉ thông báo cho bị cáo biết kết quả giám định thương tích của người bị hại là 01%, nhưng trong bản cáo trạng và khi xét xử thì thương tích của người bị hại lại là 08%. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại tỷ lệ thương tích của người bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu quan điểm cho rằng việc Cơ quan điều tra trung cầu giám định và Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Bình tiến hành giám định thương tích của người bị hại đúng theo trình tự thủ tục pháp luật quy định. Kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Bình về tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Tr do thương tích gây lên hiện tại là 08% là hoàn toàn chính xác, khách quan và đúng quy định pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố thì điều tra viên và kiểm sát viên đã thông báo cho bị cáo về kết quả giám định và bị cáo cũng không có ý kiến khiếu nại gì, được thể hiện tại Biên bản hỏi cung bị can của cơ quan điều tra ngày 03/3/2017 và biên bản hỏi cung bị can của kiểm sát viên ngày 11/5/2017. Vì vậy, việc bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tỷ lệ thương tích của người bị hại là không có căn cứ. Sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo H, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo bị cáo, đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thái Bình cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 04 tháng tù là nhẹ song để không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo nên đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh H, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo không đồng ý với mức hình phạt 04 tháng tù và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh H làm trong hạn luật định, việc bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại tỷ lệ thương tích của người bị hại không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H vẫn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai báo tại giai đoạn sơ thẩm. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được trong

quá trình điều tra. Xét thấy, bị cáo H và anh Tr không có mâu thuẫn gì, chỉ vì thấy anh Tr giống với người đập cổng nhà bị cáo trước đó, bị cáo H đã dùng hung khí là vật sắc chém vào mông vai phải anh Tr làm anh Tr bị thương tích 08%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” và bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung là: Dùng hung khí nguy hiểm; có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại tỷ lệ thương tích của người bị hại thấy: Sau khi bị cáo dùng hung khí là vật sắc chém vào mông vai phải anh Nguyễn Tiến Tr, ngày 06/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 12 trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Bình giám định tỷ lệ thương tích của anh Tr và do vật gì gây nên. Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Bình đã tiến hành giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của anh Tr ngày 21/12/2016 đúng theo quy trình giám định pháp y của Thông tư số 47/2013/TT - BYT ngày 31/12/2013; tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trung phù hợp với bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên quy định tại Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế. Do đó kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Bình về tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Tr do thương tích gây lên hiện tại là 08% là hoàn toàn chính xác, khách quan và đúng quy định pháp luật. Mặt khác, tại cấp sơ thẩm bị cáo H cũng đã được cơ quan tiến hành tố tụng thông báo kết quả giám định và không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, tại cấp phúc thẩm việc bị cáo H không đồng ý với kết luận giám định là không có cơ sở và căn cứ để chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo không đồng ý với mức hình phạt 04 tháng tù và xin hưởng án treo của bị cáo H thấy bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và phải chịu 02 tình tiết định khung là: Dùng hung khí nguy hiểm; có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn trình bày có ông nội là liệt sỹ và bố đẻ có thời gian tham gia quân đội, nhưng theo quy định của Bộ luật hình sự thì đây không phải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 04 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, nhưng do phạm tội có tính chất côn đồ nên thuộc đối tượng không cho hưởng án treo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ

luật hình sự về án treo . Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo không đồng ý mức hình phạt 04 tháng tù và xin hưởng án treo của bị cáo H.

[4]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 và Điều 45 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí : Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 22/9/2017./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA tp. Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà